

ĐỀ THI VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

ĐỀ 1

NĂM 2025-2026

Thời gian: 120 phút

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Ôi quê hương xanh biếc bóng dừa
Có ngò đâu hôm nay ta trở lại
Quê hương ta tất cả vẫn còn đây
Dù người thân đã ngã xuống đất này
Ta lại gặp những mặt người ta yêu biết mấy
Ta nhìn ta, ta ngắm, ta say
Ta run run nắm những bàn tay
Thương nhớ dồn trong tay ta nóng bỏng.

Đây rồi đoạn đường xưa
Nơi ta vẫn thường đi trong mộng
Kéo kẹt nhà ai tiếng võng trưa
Ấu ơ ... thương nhớ lắm
Ôi những bông trang trắng, những bông trang hồng
Nhu tấm lòng em trong trắng thủy chung
Nhu trái tim em đẹp màu đỏ thắm
Con sông nhỏ tuổi thơ ta đã tắm
Vẫn còn đầy nước chẳng đổi dòng
Hoa lục bình tím cả bờ sông.”

(Trích “Trở về quê nội” - Lê Anh Xuân)

Câu 1 (0,25 điểm). Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
- B. Thơ bảy chữ
- C. Thơ song thất lục bát
- D. Thơ tự do

Câu 2 (0,25 điểm). Những hình ảnh nào trong đoạn thơ đã thể hiện được vẻ đẹp và sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của quê hương?

- A. những mặt người ta yêu biết mấy, đoạn đường xưa, tiếng võng đưa, những bông trang trắng, những bông trang hồng, con sông nước chẳng đổi dòng, hoa lục bình tím cả bờ sông.
- B. xanh biếc bóng dừa, những mặt người ta yêu biết mấy, đoạn đường xưa, tiếng võng đưa, những bông trang trắng, những bông trang hồng, con sông nước chẳng đổi dòng.
- C. xanh biếc bóng dừa, những mặt người ta yêu biết mấy, đoạn đường xưa, tiếng võng đưa, những bông trang trắng, những bông trang hồng, con sông nước chẳng đổi dòng, hoa lục bình tím cả bờ sông.
- D. đoạn đường xưa, tiếng võng đưa, những bông trang trắng, những bông trang hồng, con sông nước chẳng đổi dòng, hoa lục bình tím cả bờ sông, tuổi thơ ta tắm.

Câu 3 (0,25 điểm). Điệp từ “ta” được điệp lại nhiều lần kết hợp với một loạt những động từ “gặp lại”, “yêu”. “nhìn”, “say”, “ngắm” ... có tác dụng gì?

- A. Khẳng định tình yêu quê hương là tình cảm thiêng liêng, cao đẹp trong trái tim người xa quê; đồng thời nhấn nhủ chúng ta cần trân trọng cội nguồn gốc rễ của mình.
- B. Nhấn mạnh tình yêu quê hương tha thiết và nỗi xúc động, bồi hồi của tác giả khi trở lại quê nhà sau bao năm xa cách.
- C. Nhấn mạnh những vẻ đẹp thơ mộng, hữu tình của quê hương luôn sống mãi trong kí ức nhân vật trữ tình.
- D. Khẳng định vẻ đẹp thơ mộng, hữu tình của quê hương; bộc lộ tình yêu quê hương thiết tha, sâu nặng của “ta”.

Câu 4 (0,25 điểm). Âm thanh “kẽo kẹt ... tiếng võng đưa”, “ầu ơ ...” đánh thức điều gì trong “cái tôi” trữ tình của tác giả?

- A. Đánh thức kí ức tuổi thơ ngọt ngào; trong miền kí ức đẹp ấy có âm thanh tiếng võng, có tiếng ru ầu ơ của mẹ
- B. Đánh thức tình yêu quê hương và khát vọng xây dựng quê hương ngày càng trở nên giàu đẹp trong “cái tôi” trữ tình của tác giả.
- C. Đánh thức nỗi nhớ mẹ, nhớ quê hương, nhớ những kỉ niệm đầu yêu của tuổi học trò trong “cái tôi” trữ tình của tác giả.
- D. Đánh thức những kỉ niệm tuổi thơ thật đẹp, thật bình yên gắn với hình ảnh của bà, của mẹ trong “cái tôi” trữ tình của tác giả.

Câu 5 (0,25 điểm). Dòng thơ “*Hoa lục bình tím cả bờ sông*” khắc họa điều gì?

- A. Hình ảnh hoa lục bình màu tím rất đẹp, đây là loại hoa đã để lại nhiều kỉ niệm sâu sắc trong lòng tác giả.
- B. Hình ảnh hoa lục bình là biểu tượng của miền quê sông nước, nó gợi nhắc những kỉ niệm về quê hương thanh bình.
- C. Hình ảnh dòng sông đẹp, bình dị và yên lành, mênh mang và xao xuyến, như là biểu tượng cho vẻ đẹp của quê hương yêu dấu.
- D. Hình ảnh hoa lục bình tím gợi lên trong lòng người xa quê nỗi nhớ quê hương da diết, gợi nhắc những kỉ niệm tuổi thơ yêu dấu bên người thân.

Câu 6 (0,25 điểm). Hai dòng thơ đầu có sử dụng những thành phần biệt lập nào?

- A. Thành phần chêm xen và thành phần cảm thán.
- B. Thành phần tình thái và thành phần chêm xen.
- C. Thành phần cảm thán và thành phần tình thái.
- D. Thành phần cảm thán và thành phần gọi - đáp.

Câu 7 (0,25 điểm). Hai dòng thơ “*Ôi quê hương xanh biếc bóng dừa/ Có ngò đâu hôm nay ta trở lại*” diễn tả tâm trạng gì của nhân vật trữ tình?

- A. Tâm trạng buồn thương, nhớ nhung người thân khi trở về quê cũ.
- B. Tâm trạng xúc động, rung rung của nhà thơ khi trở về quê cũ.
- C. Tâm trạng xót xa khi trở về thăm quê hương nhưng những người thân yêu không còn nữa.
- D. Tâm trạng bồi hồi, xao xuyến, băng khuâng khi được trở về quê cũ.

Câu 8 (0,25 điểm). Có ý kiến cho rằng: *Đoạn trích thơ đã thể hiện thành công tình yêu quê hương nồng nàn, tha thiết của nhân vật trữ tình qua những câu thơ bình dị mà giàu xúc cảm.*

Em có đồng tình với ý kiến trên không?

- A. Đồng tình.

B. Không đồng tình.

Câu 9 (1,0 điểm). Hãy rút ra 02 bài học có ý nghĩa nhất đối với em sau khi đọc xong đoạn trích thơ.

Câu 10 (1,0 điểm). Từ nội dung của đoạn thơ, em hãy viết đoạn văn (5 đến 7 câu) trình bày vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người.

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của anh/chị về sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận phân tích truyện ngắn sau:

TRỞ VỀ

-Thạch Lam-

(Lược dẫn: Tâm và vợ về nghỉ mát ở nhà một người bạn ở vùng thôn quê, gần nhà chàng. Tâm đưa vợ đi ăn tiệm, bảo vợ đợi mình ở đó để chàng về qua nhà thăm mẹ già khoảng chừng một tiếng.)

Có đến năm, sáu năm nay, Tâm không về thăm quê nhà. Trong thời gian ấy, ở Hà Nội, Tâm gắng sức làm việc để giành một cái địa vị trong xã hội. Chàng lấy vợ, con một nhà giàu có, cũng không cho mẹ biết. Thỉnh thoảng chàng nhận được ở nhà quê gửi ra một bức thư mà chữ viết non nớt nguệch ngoạc, và lời lẽ quê kệch. Tâm chỉ đọc thoáng qua rồi không để ý đến. Sống trong hoàn cảnh giàu sang chắc chắn, Tâm không bao giờ nghĩ đến quê nhà nữa. Hoặc có nghĩ đến, chỉ để lại tự chế giễu mình, khi còn nhỏ, đã cho cái đời ở thôn quê là giản dị và sung sướng. Chàng mơ màng yêu một cô thôn nữ, và ước mong cùng nhau sống trong cảnh thanh bình dưới một túp lều tranh. Cái mộng ấy, bây giờ làm chàng khi nghĩ đến mỉm cười.

Không còn một cái liên lạc gì ràng buộc Tâm với thôn quê nữa. Những người họ hàng ở làng chỉ làm chàng sinh ghét, vì những sự đi lại nhờ vả lồi thối. Còn đối với mẹ chàng, Tâm tin rằng đã làm đủ bốn phận khi mỗi tháng gửi về giúp bà cụ một số tiền, chàng lại càng tin như vậy lắm, khi nghĩ đến những cái khó khăn chàng phải vượt qua có số tiền ấy. Bao nhiêu sự dối trá chàng phải cần đến để giấu không cho vợ biết! [...]

(Lược dẫn: Tâm về đến sân nhà. Bà mẹ mừng ứa nước mắt, hỏi han sức khỏe con trai, kể chuyện về Trinh - cô gái con bác cả hồi nhỏ vẫn hay chơi với Tâm. Một lát sau, Trinh sang chơi. Gặp lại Tâm, người thiếu nữ bẽn lẽn, e lệ)

Tâm nhận thấy, ở thôn quê, người ta không thay đổi mấy, và tính tình vẫn giữ được y nguyên. Nhưng chàng, thì chàng thay đổi khác hẳn rồi. Những kỷ niệm cũ đối với chàng bây giờ thành ra trẻ con và vô vị. Tâm không thấy có sự tha thiết giữa chàng cảnh cũ nữa. Bây giờ, chàng không khi nào có cái ý tưởng điên rồ đi lấy một cô gái quê như Trinh để sống một cái đời tối tăm nghèo khổ.

Tâm lơ đãng nghe lời mẹ kể những công việc và cách làm ăn ngày một khó khăn ở làng. [...] Câu chuyện nhạt dần. Những câu hỏi và sự săn sóc của bà cụ về công việc của chàng chỉ làm cho Tâm khó chịu. Chàng trả lời qua loa lấy lệ.

(Lược dẫn: Nghĩ đến vợ đợi, Tâm vội vàng chào bà mẹ để đi, mặc cho bà cụ khẩn khoản giữ con ở lại ăn bữa cơm trưa. Trước khi đi, Tâm mở ví lấy ra bốn tám giấy bạc 5 đồng đưa cho mẹ).

Ra đến ngoài Tâm nhẹ hẫng mình. Chàng tự cho đã làm xong bốn phận.

Khi Tâm bước vào hàng cơm, vợ chàng vui mừng lộ ra nét mặt, vì không ngờ chàng chóng thế. Trời hãy còn sớm. Hai vợ chồng rủ nhau đi ngắm cảnh, đợi đến chiều mát sẽ đi ô-tô về hướng gió. [...]

Bỗng nhiên, Tâm giật lùi lại: Một bà cụ già khom lưng dựa bên một cô con gái, đi ra phía ga. Tâm nhận ra bà mẹ. Có lẽ bà cụ muốn được trông thấy con một lần nữa. Chắc bà tưởng Tâm đi xe hỏa. Chàng lộ vẻ khó chịu. Bà cụ còn ra đây làm gì? Tâm sợ lúc bà cụ lại khóc lóc, để cố giữ chàng lại. Hay nắm lấy áo chàng mà kể lể giữa chốn đông người. Chàng tưởng nghe thấy những câu bình phẩm to nhỏ, và trông thấy những cái mỉm cười chế giễu của mọi người. Vợ chàng sẽ nói thế nào?

- Thôi, chúng ta về ngay đi.

Tâm nói như người sốt ruột, giật cánh tay vợ rồi bước mau.

Đợi bà cụ đi khuất đầu phố, Tâm và vợ trở lại nhà hàng trả tiền, rồi đánh xe ra ngoài. Máy chạy đều, cái xe êm ru bắt đầu lướt trên đất.

Khi đến chỗ quặt quả ga, bỗng nhiên Tâm thoáng thấy đứng bên cạnh đường, một bà cụ già khom lưng dựa vào một cô con gái. Chiếc xe chạy bắn vọt lên quân áo hai người. Trong một giây, Tâm thấy cặp mắt đen láy của cô gái què mở to ngạc nhiên nhìn mình.

Tâm không ngoảnh lại, chàng nghĩ đến bà mẹ, đến cô Trinh vẫn chơi đùa với chàng thuở nhỏ. Song những hình ảnh ấy như xa xăm lắm, và Tâm vẫn thấy đứng đưng ở không bận tâm trí. Giữa những kỷ niệm ấy với Tâm, như có một cái bờ ngăn cản: xe ô tô, vợ chàng, cái đời sang trọng, sung sướng của chàng hiện giờ. Phong cảnh đồng ruộng hai bên đường vùn vụt trốn lại sau lưng như càng làm xa cách chàng với cảnh thôn quê cũ.

(Theo **Tuyển tập Thạch Lam**, NXB Văn học, 2008, tr. 22-28)

Chú thích:

Thạch Lam (1910-1942), tên khai sinh là Nguyễn Tường Lâm, là một người đôn hậu và rất đổi tinh tế. Ông có quan điểm văn chương lành mạnh tiến bộ, có biệt tài về truyện ngắn. Truyện ngắn của Thạch Lam thường có sự hòa quyện giữa hai yếu tố hiện thực và lãng mạn trữ tình. Do đó truyện ngắn của Thạch Lam thường không có cốt truyện đặc biệt, mỗi truyện ngắn giống như một bài thơ trữ tình đượm buồn.

Truyện ngắn **Trở về** là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam.

HƯỚNG DẪN CHẤM

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Câu	Yêu cầu cần đạt	Điểm
1	D. Thơ tự do	0,25
2	C. xanh biếc bóng dừa, những mặt người ta yêu biết mấy, đoạn đường xưa, tiếng võng đưa, những bông trang trắng, những bông trang hồng, con sông nước chằng đỗi dòng, hoa lục bình tím cả bờ sông.	0,25

3	B. Nhấn mạnh tình yêu quê hương tha thiết và nỗi xúc động, bồi hồi của tác giả khi trở lại quê nhà sau bao năm xa cách.	0,25
4	D. Đánh thức những kỉ niệm tuổi thơ thật đẹp, thật bình yên gắn với hình ảnh của bà, của mẹ trong “cái tôi” trữ tình của tác giả.	0,25
5	C. Hình ảnh dòng sông đẹp, bình dị và yên lành, mênh mang và xao xuyến, như là biểu tượng cho vẻ đẹp của quê hương yêu dấu.	0,25
6	C. Thành phần cảm thán và thành phần tình thái.	0,25
7	B. Tâm trạng xúc động, rung rung của nhà thơ khi trở về quê cũ.	0,25
8	A. Đồng tình	0,25
9	Học sinh có nhiều cách diễn đạt để nêu lên 02 bài học có ý nghĩa nhất đối với bản thân mình sau khi đọc xong đoạn trích thơ; bài học phải đúng đắn, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài thơ; đồng thời phải đảm bảo chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là một vài gợi ý về những bài học có ý nghĩa gợi ra từ bài thơ: - Yêu quê hương, đất nước và trân trọng, gìn giữ những nét đẹp bình dị, những nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước. - Có ý thức quảng bá vẻ đẹp của quê hương đến với bạn bè quốc tế. - Có ý thức học tập, rèn luyện để góp phần cống hiến, xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, ...	1,0
10	* Về hình thức: Đảm bảo thể thức của một đoạn văn, dung lượng đúng yêu cầu của đề bài; viết đúng ngữ pháp, chính tả. * Về nội dung: Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau để trình bày vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người. Tuy nhiên, nội dung đoạn văn phải đảm bảo chuẩn mực đạo đức, pháp luật. Sau đây là gợi ý: - Quê hương là nơi mỗi con người sinh ra, lớn lên, là mảnh đất mà chúng ta gắn bó suốt cuộc đời, với những kỷ niệm đẹp khó quên. - Quê hương dạy ta biết lớn khôn và trưởng thành dần từ những ngày thơ, vụng dại của ngày bé. - Quê hương không chỉ là nơi chúng ta lớn lên mà còn là nơi con người ta quay trở về sau những bão tố, những khó khăn. - Phê phán những người chưa nhận thức được tầm quan trọng của quê hương, chưa có ý thức xây dựng quê hương thêm giàu đẹp hơn. - Mỗi chúng ta cần nhận thức đúng đắn về vai trò của quê hương đối với sự hình thành nhân cách, giá trị sống cho mình. Từ đó, có những hành động thiết thực đóng góp xây dựng quê hương mình: học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt cho quê hương, biết giữ gìn truyền thống tốt đẹp của	1,0

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)**Câu 1. (2,0 điểm)**

* Về hình thức:

- Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận xã hội; dung lượng đúng yêu cầu của đề bài

- Văn phong trong sáng;

- Không mắc lỗi dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả.

* Về nội dung:

Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận.

Cơ hội không đến với những người đợi chờ, mà đến với những người hành động. Cơ hội tuy chỉ là những khoảnh khắc nhỏ, nhưng chúng có thể tạo ra sự khác biệt lớn trong cuộc đời bạn. Vì vậy, việc nắm bắt cơ hội trong cuộc sống có ý nghĩa vô cùng to lớn với mỗi người.

Thân đoạn: Làm sáng tỏ sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.

- Cơ hội là điều kiện thuận lợi, thời điểm hội tụ những điều thích hợp cho chúng ta tận dụng và tạo ra những thành công cho bản thân. Cơ hội không phải lúc nào cũng xuất hiện, do đó việc nắm bắt được những cơ hội sẽ mang đến cho chúng ta niềm tin, niềm hi vọng để ta đạt được mục đích. Biết nắm bắt cơ hội là chìa khóa để mở ra cánh cửa của thành công. Biết nắm bắt cơ hội giúp chúng ta tận dụng các điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa mục tiêu đã đặt ra, từ đó đạt được thành công mong muốn. Hơn nữa, việc chủ động nắm bắt cơ hội còn tạo ra cho chúng ta một sức mạnh to lớn và động lực để ta vượt qua những thử thách, khó khăn trong cuộc sống. Biết nắm bắt cơ hội giúp bạn phát triển kỹ năng và kinh nghiệm. Khi bạn tận dụng cơ hội, bạn sẽ gặp những thử thách mới và phải đối mặt với những khó khăn mới giúp ta rèn luyện bản thân, tích lũy được kinh nghiệm, nâng cao chuyên môn. Nắm bắt cơ hội giúp bạn mở rộng mạng lưới quan hệ và kết nối. Cơ hội thường xuất hiện khi bạn có mối quan hệ và kết nối với người khác. Nếu bạn tận dụng cơ hội để gặp gỡ và kết nối với những người thành công, bạn sẽ có cơ hội học hỏi và lấy cảm hứng từ họ.

- Dẫn chứng chứng minh: Thuở thiếu thời Picasso là một họa sĩ vô danh, nghèo túng ở Paris. Đến lúc chỉ còn 15 đồng bạc, ông quyết định đánh canh bạc cuối cùng. Ông thuê sinh viên đạo các cửa hàng tranh và hỏi: “Ở đây có bán tranh của Picasso không?”. Chưa đầy một tháng tên tuổi của ông đã nổi tiếng khắp Paris, tranh của ông bán được và nổi tiếng từ đó. Những tháng ngày bôn ba nơi xứ lạ, Nguyễn Tất Thành thử sức trong mọi công việc: làm thuê, làm thợ bánh, phụ giúp đầu bếp, cào tuyết ở trường học, đốt lò ở hầm, làm dọn dẹp và rửa bát đĩa làm đồ giả cổ, vẽ quạt, lọ hoa, chao đèn, ... Nhờ đó, Người trau dồi vốn ngoại ngữ, thấu hiểu đời sống dân nghèo, nắm rõ bản chất tư bản và càng thêm vững vàng đến với con đường chính trị đúng đắn...

Kết đoạn: Người đạt được thành công không phải là người không bao giờ thất bại, mà là người không bao giờ từ bỏ tìm kiếm cơ hội mới. Do đó, mỗi chúng ta hãy làm cho mỗi ngày trở nên ý nghĩa bằng cách tận dụng những cơ hội nhỏ xung quanh mình.

Câu 2. (4,0 điểm)

Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.

Thạch Lam từng quan niệm: Văn chương là một thứ khí giới thanh cao và đặc lực mà chúng ta có, để vừa tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác, vừa làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn. Đến với truyện ngắn Trở về, Thạch Lam đã dùng sức mạnh của thứ khí giới thanh cao kia để giúp con người thức tỉnh, nhận ra những sai lầm trong cách sống của con người hiện đại.

Thân bài:

* **Khái quát chung:** Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm.

- Thạch Lam là một cây bút có biệt tài về truyện ngắn. Truyện ngắn của Thạch Lam thường có sự hòa quyện giữa hai yếu tố hiện thực và lãng mạn trữ tình. Do đó truyện ngắn của Thạch Lam thường không có cốt truyện đặc biệt, mỗi truyện ngắn giống như một bài thơ trữ tình đượm buồn.

- Truyện ngắn **Trở về** là một trong những truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, được in lần đầu trong tập Gió đầu mùa, NXB Đời nay, Hà Nội, 1937.

* **Nêu và phân tích chủ đề:**

+ Truyện ngắn **Trở về** (Thạch Lam) đã đặt ra những trăn trở về lối sống của một bộ phận con người thời hiện đại, mãi mê chạy theo danh lợi mà quên đi những điều xưa cũ, chối bỏ quá khứ của chính mình. Nhân vật chính của truyện là nhân vật Tâm. Đã có thời Tâm cho rằng cuộc sống ở thôn quê là giản dị và sung sướng. Chàng đã mơ mộng sẽ yêu và lấy một cô thôn nữ, cùng nhau sống trong cảnh thanh bình dưới một túp lều tranh. Nhưng có lẽ ám ảnh với những cơ cực, thiếu thốn thừa thãi ấu nển khi có dịp lập nghiệp ở Hà Nội, Tâm dần quên đi gốc gác của mình, chối bỏ cả những gì vốn thân thuộc nhất với anh ta trước đây. Những thay đổi trong lối sống, suy nghĩ của Tâm thể hiện qua chuyến về thăm nhà sau 5, 6 năm xa cách: Tâm tự chế giễu cái ước mơ thừa xưa lấy cô gái thôn quê, sống cuộc đời đạm bạc của mình; giờ đây chàng không khi nào nghĩ đến cái ý tưởng điên rồ ấy nữa. Tâm cũng xa cách với chính người mẹ già của mình khi không hề để ý đến những lá thư bà cụ gửi, coi đó chỉ là những lời quê kệch. Tâm cho rằng mỗi tháng gửi về cho bà cụ một số tiền là đã làm đủ bổn phận của một người con, nên 5, 6 năm nay Tâm chưa hề về thăm mẹ. Chuyến về thăm chóng vánh chưa đầy một tiếng. Nếu với người mẹ già, đó là những giây phút cảm động đến ứa nước mắt thì với Tâm đó là làm xong bổn phận. Chi tiết cuối truyện càng tô đậm hơn sự đổi thay của lối sống con người khi mãi miết chạy theo danh lợi, tiền bạc: Khi biết mẹ già ra tận ga để tiễn mình, thay vì cảm động, Tâm còn cảm thấy khó chịu với điều ấy. Khi cùng vợ đi ngang qua mẹ và cô Trinh, anh ta dừng đứng khi thấy chiếc xe chạy bắn vọt bừa lên quần áo hai người. Thạch Lam đã làm nổi bật sự suy đồi đạo đức của con người trong xã hội khi đồng tiền lên ngôi, phản ánh sự tha hóa nhân cách bằng ngòi bút đầy tinh tế. Nhà văn bày tỏ kín đáo tác giả cũng ngầm phê phán xã hội trọng vật chất; phê phán những kẻ ham chạy theo danh lợi mà quay lưng lại với quá khứ, với những người thân yêu của mình.

* **Phân tích đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm:**

+ Nghệ thuật xây dựng cốt truyện, tình huống truyện: Cốt truyện đơn giản, không có tình tiết gây cấn nhưng vẫn gây ấn tượng với người đọc bởi tình huống truyện tâm lý. Truyện xoay quanh dòng tâm trạng của nhân vật Tâm trong

chuyên về thăm nhà; từ đó giúp người đọc khám phá sâu hơn những suy nghĩ, tính cách, sự đổi thay của nhân vật, làm nổi bật tư tưởng, chủ đề của truyện.

+ Truyện kể theo trật tự thời gian tuyến tính nhưng đan xen một số hồi ức của nhân vật và một số chi tiết bất ngờ, lôi cuốn người đọc.

+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nhân vật được khắc họa qua hành động, lời nói và đặc biệt là qua nghệ thuật miêu tả tâm lí. Cái tài của nhà văn là miêu tả được những giây phút giao tranh mơ hồ giữa sự lên tiếng của trái tim nơi chút tình quê còn sót lại với lí trí đã bị vật chất sai khiến, cám dỗ. Trong suy nghĩ của Tâm, đâu đó hình ảnh của cảnh thôn quê cũ, của những người anh đã từng gắn bó suốt thời ấu thơ thấp thoáng hiện lên, đó là người mẹ già, là cô Trinh – nhưng ngay sau đó tất cả đã bị lấn át, nhòa mờ đi bởi những gì xa hoa của cuộc sống chốn thượng lưu.

+ Ngôn ngữ giản dị, dùng từ tinh tế, chọn lọc.

Kết bài: Khẳng định giá trị của truyện ngắn, ý nghĩa của tác phẩm với người viết.

*Quả thực, với **Trở về**, trang văn của Thạch Lam đã góp phần tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác, đồng thời làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn. Có lẽ vì thế mà sau hơn nửa thế kỉ, chúng ta vẫn thấy đầy đủ cái dư vị và nhã thú khi đọc văn Thạch Lam.*

ĐỀ THI VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

ĐỀ 2

NĂM 2025-2026

Thời gian: 120 phút

PHẦN I. ĐỌC HIỂU

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới

⁽¹⁾ Ta đã đi qua những năm tháng không ngờ
Vô tư quá để bây giờ xao xuyến
Bèo lục bình mệnh mang màu mực tím
Nét chữ thiếu thời trôi nhanh như dòng sông...

⁽³⁾ Biết ơn những cánh sẻ nâu đã bay đến cánh đồng
Rút những cọng rom vàng về kết tổ
Đã dạy ta với cánh diều thơ nhỏ
Biết kéo về cả một sắc trời xanh...

⁽²⁾ Ta lớn lên rồi một sắc hồng
Phượng cứ nở hoài như đếm tuổi
Như chiều nay, một buổi chiều dẫu dỗi
Ta nhận ra mình đang lớn khôn...

⁽⁴⁾ Biết ơn mẹ vẫn tính cho con thêm một tuổi sinh thành
“Tuổi của mẹ” con nằm trong bụng mẹ
Để con quý yêu tháng ngày tuổi trẻ
Buổi mở mắt chào đời, phút nhắm mắt ra đi...

(Trích chương I, *Lời chào*, trường ca *Mặt đường khát vọng*,

Nguyễn Khoa Điềm, NXB Văn nghệ giải phóng, 1974)

Hãy lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 8 và trình bày vào trong bài thi

Câu 1. Đoạn trích được làm theo thể thơ nào?

A. Thể thơ tự do B. Thể thơ lục bát C. Thể thơ bảy chữ D. Thể thơ tám chữ

Câu 2. “Sắc hồng” trong câu thơ “Ta lớn lên rồi một sắc hồng” là của sự vật nào?

A. Hoa mào gà B. Hoa phượng C. Chim sẻ D. Cánh diều
Câu 3. Từ nào sau đây **không** phải từ láy?

A. xao xuyến B. mệnh mang C. thiếu thời D. bồi rối

Câu 4. Vì sao nhân vật trữ tình biết ơn những cánh sẻ nâu?

A. Đã rút những vọng rơm vàng về kết tổ C. Giúp ta biết quý yêu tháng ngày tuổi trẻ
 B. Đã dạy ta với cánh diều, kéo về cả sắc D. Giúp ta nhận ra mình đã lớn khôn
 trời xanh

Câu 5. Hiểu thế nào về cụm từ “*tuổi của mẹ*”?

A. Tuổi của mẹ C. Tuổi được tính từ trong bụng mẹ
 B. Tuổi trưởng thành D. Tuổi trẻ của mỗi người

Câu 6. Câu thơ: “*Nét chữ thiếu thời trôi nhanh như dòng sông...*” sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. So sánh C. Nhân hoá
 B. Nhân hoá và so sánh D. Ẩn dụ và so sánh

Câu 7. Ý nào nhận xét **không đúng** về các hình ảnh được nhắc đến trong đoạn trích?

A. Là những hình ảnh đẹp đẽ, trong sáng về những năm tháng tuổi niên thiếu
 B. Là những hình ảnh gần gũi, quen thuộc với mỗi người
 C. Là những hình ảnh kì vĩ, lớn lao trong những năm tháng ta đã đi qua
 D. Là những hình ảnh gợi cảm xúc về thừa thiếu thời

Câu 8. Tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện qua đoạn trích?

A. Xao xuyến, bồi hồi và tiếc nuối về những tháng ngày thơ ấu đẹp đẽ.
 B. Thể hiện niềm trân trọng đối với những điều bình dị, thân thuộc quanh mình.
 C. Lòng biết ơn về công lao sinh thành của người con đối với người mẹ.
 D. Tất cả đáp án trên.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:

Câu 9. Nêu hiệu quả của phép điệp được sử dụng trong hai khổ cuối đoạn trích?

Câu 10. Bức thông điệp ý nghĩa nhất từ đoạn thơ trên là gì? Hãy lí giải.

PHẦN II. VIẾT

Câu 1. Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của thái độ sống tích cực.

Câu 2: Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Bố tôi” của Nguyễn Ngọc Thuần**BỐ TÔI**

Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.

Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.

Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: "*Con mình vừa gửi thư về*". Mẹ tôi hỏi: "*Thư đâu?*". Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: "*Ôi, con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?*". Ông nói: "*Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả*". Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt

Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.

(Theo Nguyễn Ngọc Thuần)

Chú thích:

Nguyễn Ngọc Thuần (1972) quê ở Tân Thiện - Hàm Tân, Bình Thuận, là một nhà văn trẻ đầy triển vọng ở thể loại văn xuôi đương đại, là thành viên của Hội nhà văn Việt Nam. Các tác phẩm của ông được viết bằng cả tấm lòng yêu trẻ thơ, hóa thân thành một người bạn đồng trang lứa tạo nên thế giới trong từng trang văn sự giản dị, thân thuộc, bình yên, trong sáng, tinh khiết như tâm hồn của trẻ nhỏ, ngôn từ, giọng văn đầy chất cổ tích, tạo cảm giác đa chiều trong mối quan hệ giữa các nhân vật với nhau hay nhân vật với độc giả. Nguyễn Ngọc Thuần bước lên đỉnh cao thành công của văn chương, với hàng loạt các giải thưởng như: “Giải giảng tư nhận” (giải thưởng Văn học tuổi hai mươi lần II); “Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ”, NXB Trẻ 2000, giải nhất cuộc thi Văn học Thiếu nhi lần III, giải Peter Pan (giải thưởng của Thụy Điển dành cho tác phẩm thiếu nhi hay nhất; “Một thiên năm mộng” - giải A cuộc vận động sáng tác văn học thiếu nhi của NXB Kim Đồng 2001-2002; “Nhận ảo” - giải A cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi 2003, giải B (không có giải A) cuộc thi sáng tác văn học cho tuổi trẻ do NXB Thanh niên phối hợp với NXB Văn nghệ tổ chức cho tác phẩm “Trên đồi cao chăn bầy thiên sứ”...

Truyện ngắn “Bố tôi” là một trong những truyện ngắn tiêu biểu của Nguyễn Ngọc Thuần.

---- Hết ----

HƯỚNG DẪN CHẤM
KÌ THI VÀO LỚP 10 - THPT
MÔN: NGỮ VĂN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN	1	A Thể thơ tự do	0,25
	2	B Hoa phượng	0,25
	3	C thiếu thời	0,25
	4	B Đã dạy ta với cánh diều, kéo về cả sắc trời xanh	0,25
	5	C Tuổi được tính từ trong bụng mẹ	0,25
	6	D Ẩn dụ và so sánh	0,25
	7	C Là những hình ảnh kì vĩ, lớn lao trong những năm tháng ta đã đi qua	0,25
	8	D Tất cả đáp án trên	0,25
	9	Yêu cầu: Diễn đạt thành một câu trả lời ngắn. Có hình thức một đoạn văn hoàn chỉnh. Dưới đây là một số gợi ý. - Phép điệp ngữ: “Biết ơn” - Tác dụng: + Tạo nhịp điệu cho lời thơ, khiến đoạn thơ giàu nhạc điệu. + Nhấn mạnh sự thức nhận và lòng biết ơn sâu sắc của nhà thơ đối với mẹ và những điều bình dị xung quanh đã giúp nhà thơ dần trưởng thành và biết trân trọng tuổi trẻ.	1,0
	10	Yêu cầu: Diễn đạt thành một câu trả lời ngắn. Có hình thức một đoạn văn hoàn chỉnh. Dưới đây là một số gợi ý định hướng cho việc chấm bài: Có thể lựa chọn: Thông điệp về lòng biết ơn; cần biết trân trọng những điều bình dị quanh mình,... Ví dụ: - Thông điệp: Trong cuộc sống, mỗi người cần biết nuôi dưỡng lòng biết ơn - Lí giải: + Lòng biết ơn giúp phát huy, kế thừa truyền thống tốt đẹp, giúp con người sống có tình nghĩa, biết yêu thương, san sẻ, gắn kết giữa con người với con người. + Lòng biết ơn giúp con người hoàn thiện về nhân cách, hướng con người ta đến lối sống nghĩa tình, lành mạnh. + Lòng biết ơn giúp gây dựng những mối quan hệ tốt đẹp.	1,0
PHẦN II:	Câu 1: (2 điểm) a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn: Có đủ các phần mở đoạn, phát triển đoạn, kết đoạn. Mở đoạn: nêu được vấn đề, phát triển đoạn: triển khai được vấn đề, kết đoạn: kết luận được vấn đề.		0,25

VIẾT	<p>b. Xác định đúng vấn đề cần trình bày: ý nghĩa của thái độ sống tích cực.</p> <p>c. Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:</p> <p>* <i>Giới thiệu khái quát</i> về ý nghĩa của thái độ sống tích cực..</p> <p>* <i>Giải thích:</i></p> <p>- Thái độ sống tích cực: Thái độ chủ động trước cuộc sống, được biểu hiện thông qua cách nhìn, cách nghĩ, cách hành động.</p> <p>* <i>Bàn luận:</i></p> <p>+ Người có thái độ sống tích cực cơ hội thành công trong cuộc sống sẽ cao hơn đồng nghĩa với việc tạo dựng được những thành quả từ chính sức lực, trí tuệ, lối sống của mình.</p> <p>+ Những giá trị vật chất sẽ đáp ứng được nhu cầu cuộc sống của cá nhân, góp phần giúp đỡ người thân, cộng đồng.</p> <p>+ Những giá trị tinh thần đem lại cho con người nhiều niềm vui, niềm hạnh phúc khi thấy cuộc sống của mình có ích, có nghĩa, được quý trọng, có được sự tự chủ, niềm lạc quan, sự vững vàng từ những trải nghiệm cuộc sống.</p> <p>- Với xã hội: Thái độ sống tích cực của cá nhân góp phần thúc đẩy xã hội phát triển, tiến bộ.</p> <p>- Phản đề: Trong cuộc sống hiện tại, vẫn còn một số người dễ nản chí, trước khó khăn thường rơi vào bi quan chán nản, dẫn đến cái nhìn về cuộc sống bằng con mắt tiêu cực. Những người như vậy thường chuốc lấy thất bại.</p> <p>* <i>Bài học nhận thức và hành động:</i> Cần nhận thức sâu sắc về ý nghĩa to lớn của thái độ sống tích cực nhất là trong xu thế hội nhập của đất nước.</p> <p>- Hãy tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống, bồi dưỡng lòng tự tin, ý thức tự chủ.</p> <p>d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận</p> <p>e. Chính tả, dùng từ đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</p>	<p>0,25</p> <p>1,0</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<p>Câu 2 (4điểm)</p> <p>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện): Có đầy đủ 3 phần Mở bài; Thân bài; Kết bài</p>	<p>0,25</p>

	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Phân tích truyện ngắn “Bố tôi” của Nguyễn Ngọc Thuận	0,25
	c. Nội dung phân tích: HS có thể triển khai bài văn theo nhiều cách. Dưới đây là một số gợi ý định hướng cho việc chấm bài:	3.0
	A. Mở bài.	0.5
	- Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề.	
	B. Thân bài	0,5
	1. Tiền đề phân tích.	
	- Vài nét về tác giả, tác phẩm.	
	+ Nguyễn Ngọc Thuận sinh năm 1972 ở Bình Thuận. Ông là cây bút chuyên sáng tác cho trẻ em. Các tác phẩm của ông được viết bằng cả tấm lòng yêu trẻ thơ, hóa thân thành một người bạn đồng trang lứa tạo nên thế giới trong từng trang văn sự giản dị, thân thuộc, bình yên, trong sáng, tinh khiết như tâm hồn của trẻ nhỏ, ngôn từ, giọng văn đầy chất cổ tích, tạo cảm giác đa chiều trong mối quan hệ giữa các nhân vật với nhau hay nhân vật với độc giả.	1.5
	+ Truyện ngắn “Bố tôi” là một trong những truyện ngắn tiêu biểu của nhà văn.	
	+ Với truyện ngắn “Bố tôi”, Nguyễn Ngọc Thuận đã xây dựng thành công hình ảnh người bố - một người đàn ông miền núi chất phác, hiền hậu, hết lòng yêu thương con, trân trọng tình cảm gia đình.	
	2. Lần lượt phân tích để làm sáng tỏ nội dung chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật	
	2.1. Phân tích nội dung để làm sáng tỏ chủ đề: Truyện ngắn “Bố tôi” ca ngợi sự hi sinh, yêu thương con vô bờ của người bố đối với các con của mình. Khẳng định tình cha con là thiêng liêng và sâu nặng dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.	
	a. Hình ảnh người miền núi nghèo, tần tảo, vất vả, một nắng hai sương làm nương rẫy ở trên vùng núi cao và không có điều kiện để đi học	
	+ Còn bố tôi từ một vùng núi cao xa xôi	
	+ Đi chân đất xuống núi	
	+ Không biết chữ	
	+ Cha con xa nhau chỉ có cách liên lạc là qua những bức thư	
	+ Đối với người dân miền núi, nuôi con học đại học không phải là việc dễ dàng nhưng ông vẫn cố gắng hết mình cho con theo học đại học	0.5
	b. Một người cha yêu con, tinh tế, thấu hiểu tâm tư tình cảm của con	
	+ Một người cha luôn quan tâm, dõi theo con: Cuối mỗi tuần, bao giờ ông cũng mặc chiếc áo phàng phiu nhất, đi chân đất xuống núi, rẽ vào bưu điện để nhận lá thư con gửi	
	+ Một người cha trân trọng, nâng niu tất cả những gì thuộc về	

	<p><i>con</i>: Rồi ông lấy lại lá thư, xếp vào trong tủ cùng những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm vào mặt rồi cất đi, không thiếu một lá, ngay cả những lá thư đầu tiên nét chữ còn non nớt.</p> <p>+ <i>Một người cha tinh tế, thấu hiểu được những tâm tư, tình cảm, suy nghĩ của con mình</i>: Ông không biết chữ, không đọc được những dòng thư con viết những bằng trái tim giàu tình yêu thương, ông lại biết con muốn nói những gì, cảm nhận được tình yêu, nỗi nhớ nhà, nhớ người thân của con.</p> <p>2.2. Đặc sắc về hình thức nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhan đề ngắn gọn, nhưng đã gợi ra chủ đề chính của truyện - Cốt truyện đơn tuyến. - Xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngoại hình, hành động, lời nói - Cách kể chuyện bằng ngôi thứ nhất làm cho câu chuyện chân thực, sinh động, nhân vật dễ bộc lộ cảm xúc. - Kết thúc bất ngờ để lại nhiều dư âm, cảm động trong lòng bạn đọc về tình phụ tử thiêng liêng, vĩnh cửu: Người bố mất, nhưng "tôi" biết chắc chắn, bố sẽ đi cùng tôi trên con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả cuộc đời. <p>3. Đánh giá chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của truyện. - Tài năng của tác giả, sức sống của tác phẩm. 	
	<p>d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có tình cảm sâu sắc, chân thành.</p>	0,25
	<p>e. Chính tả, dùng từ đặt câu: Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</p>	0,25

*** Lưu ý khi chấm bài:**

1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.
2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.
3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.
4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.

ĐỀ THI VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

ĐỀ 3

NĂM 2025-2026

Thời gian: 120 phút

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách chọn đáp án đúng nhất

“Tri thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước. Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá. Đáng tạo hóa có trí tuệ thì mới tạo ra một thế giới diệu kì, nhân loại có trí tuệ chỉ đường sẽ bước sang thế giới hiện đại văn minh. Khi có trí tuệ bạn sẽ dễ dàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống. Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người”. Thật vậy, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.”

(Trích “Kĩ năng sống dành cho học sinh”- Ngọc Linh, NXB Thế giới, 2019)

Câu 1: Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Nghị luận D. Thuyết minh

Câu 2: Luận đề của đoạn trích trên là gì?

- A. Vai trò của trí tuệ B. Cách rèn luyện trí tuệ
C. Khái niệm trí tuệ D. Biểu hiện của trí tuệ

Câu 3: Câu văn *Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người”* có vai trò gì trong đoạn văn?

- A. Là lí lẽ B. Là dẫn chứng
C. Vừa là lí lẽ vừa là dẫn chứng D. Là luận điểm

Câu 4: Đoạn văn trên được triển khai theo cách nào?

- A. Diễn dịch B. Qui nạp C. Song hành D. Phối hợp

Câu 5: Trong 2 câu sau, tác giả đã sử dụng phép liên kết nào ?

“Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá”

- A. Phép nối B. Phép lặp
C. Phép liên tưởng D. Phép thế

Câu 6: Có thể thay thế từ “thật vậy” trong câu sau bằng từ lập luận nào?

“**Thật vậy**, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.”

- A. Nói tóm lại B. Mặt khác C. Ngoài ra D. Đồng thời

Câu 7: Dòng nào nói **không đúng** về ý nghĩa của câu văn “Tri thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước”

- A. Ca ngợi sức mạnh kì diệu của tri thức
B. Nói về khả năng đẩy lùi bóng tối ngu dốt của tri thức
C. Nói về khả năng giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách của tri thức

D. Nói về sự giống nhau giữa trí thức và ngọn đèn

Câu 8: Nội dung chính của đoạn trích trên là:

A. Đề cao vai trò của trí tuệ trong cuộc sống của con người.

B. Khẳng định trí thức là cuội nguồn sức mạnh của con người.

C. Đề cao vai trò của những người có trí tuệ

D. Nhấn mạnh sức mạnh kì diệu của trí tuệ đối với cuộc sống của con người.

Câu 9: Tìm và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong những câu sau ?

“*Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá*”

Câu 10: Em hãy rút ra thông điệp của văn bản. Theo em, làm thế nào để trở thành người có trí thức?

II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày ý nghĩa của việc học tập?

Câu 2. (4 điểm) Viết bài văn nghị luận phân tích bài thơ sau:

CHỊ TÔI

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

*Cánh cò đội nắng đội mưa
Chị tôi đội cả sáng trưa tối ngày.
Một đời chị gánh đắng cay
Thảo thơm ngon ngọt giành bày con thơ.*

*Nghiêng nghiêng cánh vạc bơ vơ
Một đời chị đã đợi chờ nhớ thương.
Chồng con nằm lại chiến trường
Chị tôi son sắt yêu thương nặng đầy.*

*Cánh cò cánh vạc vẫn bay
Chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân.
Một đời vất vả gian truân
Chị sống ân nghĩa, tảo tần, thủy chung.*

17/2/2020

Nhà thơ Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh ngày 18/9/1957 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nguyên là giáo viên dạy văn trường THPT Đinh Tiên Hoàng thành phố Ninh Bình. Hiện đã nghỉ hưu tại thành phố Ninh Bình. Thơ của chị đạt dào cảm xúc, sâu lắng tình người, tình quê hương đất nước, lời thơ giản dị, dễ đi vào lòng người và luôn được bạn đọc yêu thích đón nhận.

ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM:

CÂU	YÊU CẦU	ĐIỂM
1	C	0.25
2	A	0.25
3	B	0.25
4	B	0.25
5	B	0.25

6	A	0.25
7	D	0.25
8	A	0.25
9	<p>-Phép tu từ được sử dụng trong những câu đã dẫn là so sánh <i>Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá; điệp ngữ “trí thức”</i></p> <p>- Tác dụng: Nhấn mạnh vai trò của trí tuệ. Trí tuệ như mở ra cánh cửa để con người có thể khám phá thế giới; trí tuệ mang lại giá trị hạnh phúc cho con người, giúp con người xua tan những lạc hậu, tối tăm để có cuộc sống tốt đẹp hơn. Ngoài ra còn thể hiện một quan điểm đúng của tác giả.</p>	0.25 0.75
10	<p>* Thông điệp: Trí tuệ có vai trò to lớn đối với mỗi con người, cho nên chúng ta cần phải trau dồi trí tuệ.</p> <p>* Để trở thành người có trí thức, chúng ta cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chú, tập trung lắng nghe thầy cô giáo giảng bài, siêng năng học bài, làm bài để nắm vững kiến thức được học trong nhà trường - Tích cực đọc sách báo, xem ti vi, truy cập mạng In-tơ- nét... để mở mang thêm hiểu biết về mọi lĩnh vực trong cuộc sống - Không ngừng học hỏi từ những người xung quanh.... 	0.5 0.5
II. VIẾT (6 điểm)	1.Kĩ năng	0.25
	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn - Trình bày được nội dung chủ yếu cần nghị luận - Không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... 	
Câu 1 (2đ)	2.Kiến thức.	
	a. Giải thích	0.25
	<p>- Giải thích học tập là gì?: "Việc học" hay là "học tập" nói chung là một quá trình tiếp thu, thu nhận, bổ sung và trau dồi những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, giá trị và nhận thức mới mẻ từ thầy cô, sách vở hay từ các nguồn khác.</p>	
	b. Ý nghĩa của việc học tập	
	<p>- Đối với cá nhân:</p> <p>+Học tập giúp cá nhân con người hòa nhập với cộng đồng và giao lưu với xã hội, việc trau dồi kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm trong quá trình học tập sẽ giúp cho mọi công việc đạt được hiệu quả cao</p> <p>+Nhờ học, con người có những hiểu biết phong phú, tự làm giàu kho tri thức khoa học của mình, tạo được vốn sống sâu sắc, khẳng định giá trị bản thân.</p> <p>+ Học tập để tạo ra giá trị vật chất, tinh thần phục vụ cho nhu cầu cuộc sống tương lai tốt đẹp hơn.</p>	0.5
	<p>-Đối với xã hội:</p> <p>+ Trí thức là tiền đề quan trọng nhất để sống trong kỉ nguyên số, có tri thức giống như người đi trong đêm tối mà có đèn soi sáng</p> <p>+ Học tập không chỉ là vấn đề cá nhân mà còn là nền tảng cho sự phát triển của quê hương đất nước.</p>	0.25
	c. Phản đề:	
	<p>+Trong cuộc sống vẫn còn rất nhiều người, đặc biệt là bạn trẻ không chăm chỉ học tập. Các bạn lười đọc sách, lười làm bài tập thầy cô giao, không chịu tìm tòi, học hỏi.</p> <p>+Những người như vậy khi trưởng thành sẽ cảm thấy hối tiếc vì</p>	0.25

	<p>khi còn trẻ đã không chịu khó học tập, tích lũy kiến thức.</p> <p>d. Bài học</p> <p>* Nhận thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định rõ mục đích và thái độ học tập đúng đắn. - Ra sức học tập và rèn luyện, trang bị kiến thức về mọi mặt để có trình độ vững vàng. Sống có ích cho cuộc đời và cho gia đình, xã hội. <p>*Hành động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần chăm chỉ học tập ngay khi ngồi trên ghế nhà trường. - Việc học tập đòi hỏi phải có tính khoa học và sáng tạo, phải biết vận dụng tri thức của mình vào thực tế cuộc sống. Học không chỉ học lý thuyết mà còn cần kết hợp với thực hành và rèn luyện. 	
Câu 2 (4 đ)	<p>1. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm đúng kiểu bài nghị luận văn học - Biết cách xây dựng và trình bày hệ thống luận điểm; - Bố cục rõ ràng; kết cấu chặt chẽ; diễn đạt lưu loát, mạch lạc. - Không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... 	0,5
	<p>2. Về kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài làm có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: <p>a. Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác phẩm “<i>Chị tôi</i>” và tác giả Nguyễn thị Hồng Hạnh - Vấn đề nghị luận: Bức tranh về cuộc đời vất vả và sự hy sinh cùng những phẩm chất ân nghĩa, tảo tần, thủy chung của người chị trong bài thơ. <p>b. Thân bài</p> <p>Luận điểm 1: Bức tranh về cuộc đời vất vả và sự hy sinh cùng những phẩm chất ân nghĩa, tảo tần, thủy chung của người chị trong bài thơ.</p>	0.5
	<p style="text-align: center;"><i>Cánh cò đội nắng đội mưa Chị tôi đội cả sáng trưa tối ngày. Một đời chị gánh nặng cay Thảo thơm ngon ngọt giành bấy con thơ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh “cách cò” là ẩn dụ cho hình ảnh của người phụ nữ Việt Nam thường xuất hiện trong ca dao. Hình ảnh “cách cò” nghiêng chao trên bầu trời, suốt dòng thời gian “<i>đội nắng đội mưa</i>” khó khăn, vất vả. - Hiện lên trong bức tranh của thi sĩ “<i>cánh cò</i>” công đời kia vẫn chẳng bằng “<i>chị tôi</i>” với đáng hao gầy “<i>đội cả</i>” vượt thời gian không gian “<i>sáng trưa tối ngày</i>”. Cánh cò kia chỉ phải chịu nắng mưa, còn chị tôi cả đời nào được nghỉ ngơi. - Ta như mừng tượng ra đáng vẻ một mình “<i>đội</i>” cả bầu trời gian khổ cả “<i>một đời</i>” đủ đầy, nối tiếp ngày này qua tháng khác đang đổ ụp tất cả lên mái đầu phơi sương, mái tóc xơ xác bởi cảnh nghèo, hắt hiu một mình chị “<i>gồng gánh nặng cay</i>” trong âm thầm chỉ để vun vén cho gia đình, cho con thơ được miếng “<i>thảo thơm ngon ngọt</i>”. - Bức tranh đẹp đẽ, sống động về một người đàn bà tảo tần như biết bao phụ nữ Việt từ xưa đến nay, nhưng chẳng thể an nhiên mà “ngắm”, mà buộc phải thấm, hiểu bằng “cảm nhận” từ trái tim, bởi hơn hết ta thấy trong đó là hi sinh cao cả, đến xót xa qua sự đối lập đặc biệt được nhà văn sử dụng trong từ ngữ “<i>đáng cay</i>” chị nhận ôm về mình, còn tốt đẹp “<i>thảo thơm, ngon ngọt</i>”, con người kia “<i>giành</i>” tất cả cho con. <p style="text-align: center;"><i>Nghiêng nghiêng cánh vạc bơ vơ Một đời chị đã đợi chờ nhớ thương.</i></p>	1.5

	<p style="text-align: center;">Chồng con nằm lại chiến trường Chị tôi son sắt yêu thương nặng đày.</p> <p>- Cuộc đời người chị của mình, không chỉ là mẹ còn là vợ, là bến đỗ vụng phu đứng chờ “đời” suốt bao năm tháng, “một đời” trong thất thân, “nhớ thương”, quy ngã khi “chồng con” lên đường chiến đấu chẳng thể trở về mà mãi mãi “nằm lại chiến trường” lạnh lẽo, hoang vu.</p> <p>- Còn gì đau đớn hơn bao năm chăm chút, gom góp, nhọc nhằn, gánh cả đời chỉ để đổi lấy nụ cười của con, hạnh phúc của chồng, vậy mà mãi mãi suốt tuổi trẻ cho tới khi tuổi già gõ cửa vẫn chỉ một mình “bơ vơ”, mãi “nghiêng nghiêng” sắp ngã như “cánh vạc” côi cút giữa đời mệnh mông tơi đẹp mà lòng chị chẳng xanh ngắt được ngày nào.</p> <p>- Từng chữ trong câu thơ nổi nhíp nhau theo cấp độ tăng tiếng nặng dần, trĩu lại trên đôi vai của chị “đời chờ nhớ thương” bật ra tựa tiếng khóc nghẹn ngào, khắc khoải, xót xa.</p> <p>- Biện pháp đối lập giữa sự hi sinh của người thân nơi chiến trường “chồng con nằm lại” vậy mà “chị tôi son sắt yêu thương” càng khắc hoạ rõ nét phẩm chất thủy chung cao quý mà người phụ nữ ấy có ở trong cuộc đời.</p> <p style="text-align: center;">Cánh cò cánh vạc vẫn bay Chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân. Một đời vất vả gian truân Chị sống ân nghĩa, tảo tần, thủy chung.</p> <p>- Hình ảnh “cánh cò cánh vạc” vẫn bay so sánh cùng người chị sống lặng lẽ. Âm vang cuộc sống vẫn chảy dài theo dòng thời gian vạn vật chẳng thay đổi khi “cánh cò” cống nắng, gánh mưa, “cánh vạc” nhọc nhằn, nghiêng nghiêng gầy gò theo gió vẫn cứ bay. Thiên nhiên vẫn vậy, nổi vất vả của chị vẫn thế, nhưng giờ đây chị còn mang niềm đau trong tâm hồn của sự mất mát, cô đơn.</p> <p>- Nhà thơ đã ca ngợi sự thủy chung, vất vả, tảo tần, thấy được cái đẹp trong phẩm chất và tâm hồn người chị như biết bao người phụ nữ Việt Nam khác.</p> <p>Luận điểm 2: Bài thơ đã sử dụng thành công các biện pháp nghệ thuật tiêu biểu.</p> <p>- Bài thơ đã sử dụng kết hợp các biện pháp tu từ ẩn dụ “cánh cò” “cánh vạc” “nắng, mưa”, so sánh “cánh cò cánh vạc vẫn bay / chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân”, liệt kê “ân nghĩa, tảo tần, thủy chung, đối lập “thảo thơm ngon ngọt” và “đắng cay” ... Các biện pháp tu từ đó đã góp phần xây dựng lên hình tượng người phụ nữ với nhiều phẩm chất tốt đẹp, đáng khâm phục nhưng số phận vất vả bất hạnh.</p> <p>- Sử dụng thể thơ lục bát truyền thống với cách ngắt nhịp chẵn là 2/2/2; 4/2; 4/4... cách gieo vần lưng và chân đan xen nhau kết hợp với sử dụng từ láy “ngiêng nghiêng, bơ vơ, lặng lẽ ...”. Tất cả đều hướng tới xây dựng bức tượng đài về người phụ nữ cao đẹp, thiêng liêng. Qua đó, thể hiện sự đồng cảm sâu sắc của tác giả với người chị nói riêng và người phụ nữ Việt Nam nói chung.</p> <p>c. Kết bài:</p> <p>- Khái quát chung về nội dung và nghệ thuật của bài thơ “chị tôi”.</p> <p>- Ý nghĩa và thông điệp từ bài thơ: Cảm thông và chia sẻ với những số phận cô đơn bất hạnh trong cuộc sống. Biết trân trọng giá trị cuộc sống hạnh phúc mình đang có. Trân quý, biết ơn những người mẹ, người chị ... và những phẩm chất đáng quý của họ.</p>	<p style="text-align: center;">1.0</p> <p style="text-align: center;">0,5</p>
--	---	---

Chú ý: Trên đây là những hướng dẫn chấm bài. Trong quá trình chấm, GV trân trọng những sáng tạo của học sinh. Học sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được yêu cầu đề ra.

ĐỀ THI VÀO LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

ĐỀ 4

NĂM 2025-2026

Thời gian: 120 phút

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

Áo cũ

Lưu Quang Vũ

Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn
Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai
Thương áo cũ như là thương ký ức
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.

Mẹ vá áo mới biết con chóng lớn
Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để khâu kim
Áo con có đường khâu tay mẹ vá
Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.

Áo đã ở với con qua mùa qua tháng
Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ
Để càng thương lấy mẹ của ta
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống
Những gì trong năm tháng trôi qua...

(Lưu Quang Vũ, thơ tình, NXB Văn học, Hà Nội,

2002)

Chú thích:

Lưu Quang Vũ (1948-1988) sinh tại tỉnh Phú Thọ tuổi thơ sống tại Phú Thọ. Khi hoà bình lập lại (1954) gia đình ông chuyển về sống tại Hà Nội. Thiên hướng và năng khiếu nghệ thuật của ông đã sớm bộc lộ từ nhỏ và vùng quê trung du Bắc Bộ đó đã in dấu trong các sáng tác của ông sau này.

Các tác phẩm của ông đã để lại một dấu ấn đáng kể trong lòng người dân Việt Nam. Tác phẩm ông nổi bật lên từ những năm sau chiến tranh, đặc biệt là những năm 80. Các tác phẩm của ông giàu tính hiện thực và nhân văn, in đậm dấu ấn của từng giai đoạn trong cuộc sống của ông.

Thơ Lưu Quang Vũ bay bổng, tài hoa, giàu cảm xúc, nhiều trăn trở, khát khao: Và anh tồn tại, Tiếng Việt, Vườn trong phố, Bầy ong trong đêm sâu....

Bài thơ *Áo cũ* được sáng tác năm 1963, khi nhà thơ mới 15 tuổi, học lớp 9. Năm 2002, bài thơ được in trong tập thơ tình của nhà xuất bản Văn học

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (0,25 điểm) Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do B. Tám chữ C. Bảy chữ D. Lục bát

Câu 2. (0,25 điểm) Nhân vật trữ tình trong bài thơ là?

- A. Người mẹ B. Người con C. Người mẹ và người con D. Chiếc áo cũ

Câu 3. (0,25 điểm) Dòng nào nói đầy đủ từ ngữ, hình ảnh miêu tả chiếc áo trong bài thơ?

A. áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn, chỉ đứt sòn, màu bạc hai vai, áo có đường khâu tay mẹ vá.

B. mỗi ngày thêm ngắn, chỉ đứt sòn, màu bạc hai vai, áo có đường khâu tay mẹ vá.

C. áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn, áo có đường khâu tay mẹ vá.

D. áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn, chỉ đứt sòn.

Câu 4. (0,25 điểm) Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào?

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ

Để càng thương lấy mẹ của ta

- A. Điệp ngữ B. Hoán dụ C. Ẩn dụ D. Nhân hoá

Câu 5. (0,25 điểm) Câu thơ “Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngẩn” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu cầu khiến B. Câu kể C. Câu nghi vấn D. Câu cảm

Câu 6. (0,25 điểm) Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai dòng thơ sau:

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ

Để càng thương lấy mẹ của ta

- A. Khi ta biết trân trọng, nâng niu manh áo cũ cũng chính là ta chân quý gia đình.
 B. Khi ta biết trân trọng, nâng niu manh áo cũ cũng chính là ta đã chân quý những kỉ niệm đẹp một thời.
 C. Khi ta biết trân trọng, nâng niu manh áo cũ cũng chính là ta đã học được cách yêu thương mẹ của ta nhiều hơn.
 D. Khi ta biết trân trọng, yêu thương mẹ thì ta càng sống tốt hơn.

Câu 7. (0,25 điểm) Theo em, vì sao “con” vẫn quý, vẫn thương chiếc áo dù áo đã cũ?

- A. Chiếc áo đã đi cùng với người con qua bao nhiêu ngày tháng.
 B. Chiếc áo là biểu tượng của tình mẹ.
 C. Chiếc áo chứa đựng những kỉ ức đẹp đẽ trong quá khứ mà chúng ta cần phải trân trọng.
 D. Tất cả các ý trên.

Câu 8. (0,25 điểm) Đây là thông điệp sâu sắc nhất của bài thơ?

- A. Tình yêu quê hương, đất nước.
 B. Trân quý hạnh phúc gia đình.
 C. Hãy luôn luôn quan tâm đến những điều lớn lao.
 D. Trân trọng những điều giản dị, nhỏ bé.

Câu 9. (1.0 điểm) Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ sau:

Thương áo cũ như là thương kỷ ỨC

Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.

Câu 10 (1.0 điểm) Nhận xét về tình cảm của tác giả được thể hiện trong bài thơ? Tình cảm ấy có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta? (Trình bày trong khoảng 7 - 10 câu văn)

PHẦN II. VIẾT

Câu 1 (2.0 điểm)

Dale Carnegie từng cho rằng: *Ngày hôm nay chính là tài sản quý giá nhất của chúng ta. Nó là tài sản duy nhất chúng ta chắc chắn có.*

Từ văn bản trên anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống hôm nay.

Câu 2 (4.0 điểm) Viết bài văn phân tích bài thơ sau:

MÙA THU CHO CON

Nguyễn Hạ Thu Sương

*"Nắng mùa thu như uơm vàng rót mật
Tiếng trống trường rộn rã bước chân vui
Niềm hân hoan trong ánh mắt rạng ngời
Con đến trường học bao điều mới lạ.*

*Con hãy đi bằng đôi chân kiêu hãnh
Và con tim mang ánh lửa tự hào
Con hãy cháy hết mình cho hoài bão
Với niềm tin của tuổi trẻ tươi hồng.*

*Con hãy nhớ giữa bộn bề cuộc sống
Nhận và cho, biết chia sẻ cho đời
Sống bao dung nhân ái với mọi người
Mở tấm lòng, tình yêu thương sẽ tới.*

*Con hãy nhớ trong muôn triệu lí do
Không có lí do cho sự chùn bước
Không nặng trong tâm những điều mất được
Bởi quanh con đều là những yêu tin.*

*Khi mệt mỏi con hãy ngồi lặng im
Về với mẹ và ôm cha một lát
Hãy thì thầm nói những điều thật nhất
Mọi ưu phiền sẽ tựa gió bay xa*

*Trời mùa thu xanh mắt con bao la
 Trang sách mở ra chân trời phía trước
 Hãy tự tin và vững chân con bước
 Sống cho lý tưởng hoa trái lối con qua...*

(Nguyễn Hạ Thu Sương, văn học và tuổi trẻ, số tháng 9/2023, NXG Giáo dục, 2023, trang 94)

Chú thích

Nguyễn Hạ Thu Sương là một nhà giáo yêu thích thơ ca. Bài thơ **Mùa thu cho con** như lời ru của người mẹ viết cho con của mình khi bước vào một năm học mới. Bài thơ được đăng trên tạp chí Văn học và tuổi trẻ, số tháng 9/2023.

~~~~~

### HƯỚNG DẪN CHẤM

Mỗi câu trả lời đúng: 0.25 điểm

| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Đáp án | A | B | A | A | B | C | D | D |

**Câu 9 (1.0điểm):** Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu thơ sau:

*Thương áo cũ như là thương kỷ ức*

*Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.*

### Gợi ý

- Phép so sánh: *Thương áo cũ như là thương kỷ ức.*

- Tác dụng:

+ Khiến niềm thương chiếc áo cũ - một đối tượng mang tính vật chất cụ thể trở nên nặng sâu hơn khi mang giá trị tinh thần lớn lao. Qua đó tác giả thể hiện niềm yêu mến, trân trọng không chỉ chiếc áo cũ mà là những kỉ niệm gắn với chiếc áo, quãng thời gian gắn bó với áo và hơn hết là tình cảm, sự hi sinh của mẹ gửi trọn trong chiếc áo.

+ Cách diễn đạt sinh động, gợi hình, gợi cảm, làm tăng sức hấp dẫn cho câu thơ, đoạn thơ.

**Câu 10 (1.0 điểm)** Nhận xét về tình cảm của tác giả được thể hiện trong bài thơ? Tình cảm ấy có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta? (Trình bày trong khoảng 7 - 10 câu văn)

### Gợi ý

- Tình cảm của tác giả trong bài thơ:

+ Chiếc áo ấy mang theo ký ức, kỷ niệm của tuổi thơ và chứa đựng tình thương của mẹ. Tác giả đã thể hiện sự trân trọng và tình cảm dành cho những điều thân thuộc, dù chúng có cũ kỹ hay phai nhạt theo thời gian.

+ Hình ảnh mẹ trong bài thơ hiện lên vô cùng giản dị nhưng đầy tình yêu thương. Tác giả càng trân trọng chiếc áo cũ, như một cách để giữ gìn tình thương của mẹ và luôn trân trọng tình cảm ấy.

+ Tình cảm của tác giả dành cho chiếc áo cũ còn là biểu hiện của sự biết ơn và tình yêu đối với những giá trị đã gắn bó với mình, như một phần của quá khứ và cuộc sống.

- Ý nghĩa: những tình cảm đẹp, mang giá trị nhân văn tích cực đối với mỗi con người.

+ Bài thơ nhắc nhở chúng ta về giá trị của sự gắn bó với những điều nhỏ nhất trong cuộc sống. Những thứ ấy có thể cũ kỹ, nhưng chúng lại chứa đựng cả một kho tàng ký ức và tình cảm không thể thay thế.

+ Không thể tránh khỏi sự thay đổi của thời gian, con người trưởng thành và già đi. Nhưng tất cả vẫn có một giá trị đặc biệt, là dấu ấn của quá khứ và là nền tảng để ta xây dựng tương lai.

+ Hãy biết trân trọng và biết ơn những điều đã cùng ta trải qua để giúp ta sống đẹp hơn, nhân ái hơn và giữ gìn những giá trị nhân văn trong cuộc sống.

## PHẦN II. VIẾT

### Câu 1 (2.0 điểm)

Dale Carnegie từng cho rằng: *Ngày hôm nay chính là tài sản quý giá nhất của chúng ta. Nó là tài sản duy nhất chúng ta chắc chắn có.*

Từ văn bản trên anh/ chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải trân trọng cuộc sống hôm nay.

### Gợi ý

a. *Đảm bảo thể thức một đoạn văn hoàn chỉnh, trọn vẹn, trong khoảng 200 - 230 chữ.*

b. *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.*

c. *HS lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể theo hướng sau:*

- Ý kiến của Dale Carnegie nhấn mạnh tầm quan trọng của của cuộc sống hiện tại đối với con người, từ đó khuyên con người có thái độ sống tích cực: cần thiết phải biết trân trọng nâng niu cuộc sống mà ta có hôm nay.
- Trân trọng cuộc sống hôm nay là coi trọng những gì chúng ta đang có, coi trọng thời gian của hiện tại, là sống trọn vẹn, bỏ qua mọi rối ren ưu phiền để làm việc và tận hưởng giá trị tốt đẹp của cuộc sống. Cuộc sống hôm nay là kết quả của bao công sức và nỗ lực của bản thân từ trong quá khứ, là nền tảng để hướng đến tương lai.
- Khi biết trân trọng cuộc sống, ta sẽ dễ dàng thích hợp mọi hoàn cảnh, sẵn sàng trải nghiệm để phục vụ mục tiêu và giá trị của bản thân, luôn tràn đầy niềm vui và cảm nhận cuộc sống tươi đẹp. Biết trân trọng cuộc sống hôm nay để hiểu hơn rằng cuộc đời chỉ ngắn ngủi hữu hạn, sống yêu thương và sẻ chia với mọi người, biết trân trọng thời gian, sống nhiệt tình hết mình bằng nguồn năng lượng tích cực.
- Đặc biệt, cần trân trọng cuộc sống giúp ta không chỉ phát huy được năng lực giá trị cao nhất có thể mà còn tạo lập một cuộc sống ý nghĩa, đóng góp hữu ích cho cộng đồng xã hội.

*Trong quá trình bàn luận, HS cần lấy dẫn chứng minh họa phù hợp và bàn luận mở rộng rút ra bài học.*

d. *Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.*

e. *Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.*

**Câu 2 (4.0đ)** Phân tích bài thơ: ***Mùa thu cho con*** của Nguyễn Hạ Thu Sương

**Gợi ý:**

**MB:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm. Nêu nhận xét khái quát về nội dung của bài thơ.

**VD:** Thơ là cảm hứng kì diệu của tâm hồn và trên đời chỉ có những điều chỉ nói được bằng thơ. Có lẽ, bởi thế mà một nhà giáo yêu thơ Nguyễn Hạ Thu Sương góp tâm tình của mình vào nền thơ thu Việt nam khúc *Mùa thu cho con*. Bài thơ là nỗi niềm của biết bao những bậc làm mẹ làm cha, là lời trao gửi ân cần, thăm

thía của cha mẹ với con khi bước vào năm học mới chứa chất bao tin yêu và kỳ vọng.

**TB:**

**1. Khái quát chung:** Giới thiệu vài nét về tác phẩm. Thu là thơ của đất trời, thu là thơ của lòng người những mỗi người lại có những cảm nhận khác nhau về mùa thu. Đến với đề tài không mới nhưng tác giả Nguyễn Hạ Thu Sương lại khiến người đọc ấn tượng bởi thi phẩm: Mùa thu cho con. Bài thơ như lời của người mẹ viết cho con của mình khi bước vào một năm học mới, được đăng trên tạp chí: Văn học và tuổi trẻ, số tháng 9/2023- đúng dịp tựu trường của học sinh cả nước.

## 2. Phân tích

**LĐ 1: Phân tích nội dung, chủ đề của bài thơ:**

**CCĐ:** Bài thơ là những tâm tình, những lời nhắn nhủ của cha mẹ đến con cái trước thời khắc rất hệ trọng, thiêng liêng là khi con bắt đầu một năm học mới, một hành trình chinh phục ước mơ, tích lũy tri thức để vững vàng bước vào đời.  
+ **Khổ thơ đầu** là khung cảnh thời gian, không gian của buổi tựu trường:

*"Nắng mùa thu như uơm vàng rót mật  
Tiếng trống trường rộn rã bước chân vui  
Niềm hân hoan trong ánh mắt rạng ngời  
Con đến trường học bao điều mới lạ."*

Hình ảnh so sánh "Nắng mùa thu như uơm vàng rót mật" gợi không gian mùa thu rực rỡ, ngọt ngào. Những từ láy: rộn rã, hân hoan kết hợp với những hình ảnh: bước chân vui, ánh mắt rạng ngời đã diễn tả được niềm vui sướng hân hoan của lớp lớp học trò khi chào đón năm học mới. Cánh cổng trường mở ra, năm học mới bắt đầu, một hành trình mới đầu hứa hẹn đang chờ các con đến trường học bao điều mới lạ. Những vần thơ vừa là sự tin yêu của các bậc phụ huynh đặt vào trường lớp, vừa là sự đồng hành, cổ vũ cho cha mẹ với chặng khởi đầu của con cái mình.

+ **Ba khổ thơ tiếp theo** là những lời ân cần trao gửi, dặn dò của cha mẹ với con trước thềm năm học mới. Cha mẹ mong con tự tin, tự hào bước đi để chinh phục ước mơ. Hình ảnh đôi chân kiêu hãnh ẩn dụ cho sự tự lập, tự tin của chính mình; con tìm mang ánh lửa tự hào, cháy hết mình cho hoài bão ẩn dụ cho nhiệt huyết, cho sức trẻ tràn đầy. Bằng cách nói hình ảnh đầy ẩn ý, cha mẹ đang khích lệ con hãy mạnh mẽ, tự tin vững bước. Và dù cháy hết mình cho hoài bão, những con không được quên việc trau dồi những giá trị quan trọng: biết chia sẻ cho đời, sống bao dung nhân ái với mọi người, mở tấm lòng. Tiếp nối lời căn dặn, cha mẹ khích lệ con hãy luôn mạnh mẽ tiến lên. Hãy xem nhẹ những điều được

mắt để đôi chân mạnh mẽ tiến lên. Câu thơ cuối đoạn tiếp cho con niềm tin vào cuộc đời Bởi quanh con đều là những yêu tin.

+ **Khổ 5:** Dẫn dò con bước đi, nhưng cha mẹ không quên nhắc nhở con về một nơi con có thể trở về bất cứ lúc nào:

*Khi mệt mỏi con hãy ngồi lặng im  
Về với mẹ và ôm cha một lát  
Hãy thì thầm nói những điều thật nhất  
Mọi ưu phiền sẽ tựa gió bay xa*

Đó là mái nhà yên ấm, nơi có mẹ có cha. Cha mẹ không chỉ cho con những lời khuyên dạy, cha mẹ còn chỉ cho con cách sống làm người, cho con một điểm tựa vô giá về cả vật chất lẫn tinh thần.

+ **Khổ 6:** Bài thơ khép lại là bầu trời thu đầy hứa hẹn:

*Trời mùa thu xanh mắt con bao la  
Trang sách mở ra chân trời phía trước  
Hãy tự tin và vững chân con bước  
Sống cho lý tưởng hoa trái lối con qua...*

Hình ảnh: trời mùa thu xanh, trang sách mở ra chân trời phía trước như được mở ra bao ước vọng, bao niềm tin. Đó là bầu trời cao rộng để con thỏa sức tung bay. Vậy nên, con Hãy tự tin và vững chân con bước với một niềm tin tưởng lạc quan rằng, nếu biết sống cho lý tưởng thì hoa trái lối con qua... Những lời thơ ấm áp những tin yêu trao gửi của các bậc cha mẹ với mái trường, với các con.

**Câu kết:** Bài thơ "Mùa thu cho con" của Nguyễn Hạ Thu Sương mang đến những thông điệp sâu sắc về tình yêu thương và những lời khuyên ý nghĩa mà người mẹ dành cho con trên bước đường đời.

## **LĐ 2: Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật**

+ Thể thơ 8 chữ với sự linh hoạt về vần nhịp, không bị gò bó về vần, chủ yếu là vần chân, vần liền, có khổ, dù không có vần, đọc trúc trắc ngang ngang như khổ thơ đầu những vần rất nhịp nhàng bởi mạch liên kết về nội dung, cảm xúc. Giọng điệu thơ chân thành, tha thiết, là lời dẫn dò những không hề lên gân lên cốt mà là thủ thi rất phù hợp tâm tình của cha mẹ dành cho con cái trước thềm năm học mới.

+ Ngôn ngữ, hình ảnh thơ là sự kết hợp giữa những hình ảnh gần gũi, giản dị như: nắng mùa thu, tiếng trống trường, trang sách với những hình mang ý nghĩa biểu tượng đầy hàm ý sâu xa đôi chân kiêu hãnh, con tim mang ánh lửa tự hào, cháy hết mình cho hoài bão, tuổi trẻ tươi hồng, tình yêu thương sẽ tới, những điều mất được, những yêu tin đã góp phần truyền tải một cách đầy đủ, thấm thía những ước mong của cha mẹ muốn gửi gắm tới con cái của mình.

+ Bên cạnh đó là việc sử dụng kết hợp nhiều biện pháp tu từ: điệp ngữ, biện pháp

ẩn dụ đã góp phần làm nên tính hàm súc, đa nghĩa cho bài thơ.

**\* Đánh giá: Khái quát nghệ thuật, nội dung của bài thơ. Liên hệ mở rộng.**

Bài thơ thành công với **những nét nghệ thuật nổi bật:**

- Mùa thu được tác giả sử dụng như một biểu tượng cho sự chuyển mình, cho những khởi đầu mới với không khí tươi vui, tràn đầy hy vọng.
- Bài thơ sử dụng nhiều hình ảnh đẹp, giàu sức gợi: "ánh mắt rạng ngời", "đôi chân kiêu hãnh", "ánh lửa tự hào",...tạo nên vẻ đẹp cho bài thơ và giúp người đọc dễ dàng hình dung ra những gì mà tác giả muốn truyền tải.
- Bài thơ có âm điệu nhẹ nhàng, sâu lắng, tạo cảm giác ấm áp, gần gũi. Những câu thơ như một lời ru, nhẹ nhàng đưa con vào giấc mơ về tương lai.
- Ngôn ngữ của bài thơ rất giản dị, dễ hiểu.
- Bài thơ có kết cấu chặt chẽ, mạch lạc. Tác giả sử dụng nhiều phép lặp từ, điệp ngữ, ẩn dụ, nhân hóa... để nhấn mạnh ý chính.

**Nội dung chính:**

Bài thơ thể hiện những lời dặn dò chân thành của người mẹ dành cho con trước khi con bước vào một chặng đường mới. Đó là những lời khuyên về cách sống, về thái độ sống, về ước mơ và hoài bão. Qua đó, người mẹ muốn truyền đạt đến con những giá trị sống cao đẹp như: sự tự tin, lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm,...

**Liên hệ mở rộng:** Cùng chủ đề với bài thơ "Mùa Thu Cho Con", nhiều nhà thơ khác đã tìm thấy trong mùa thu những cảm xúc sâu lắng và những bài học quý giá về cuộc sống để mùa thu không chỉ là mùa của lá vàng rơi mà còn là mùa của những ước mơ và hoài bão, sự thấu hiểu, lòng biết ơn của con đối với sự hi sinh của mẹ, như: "Mùa thu và mẹ" của nhà thơ Lương Đình Khoa:

Con nghe mùa thu vọng về những thương yêu  
Giọt mồ hôi rơi trong chiều của mẹ  
Nắng mong manh đậu bên thật khẽ  
Đôi vai gầy nghiêng nghiêng!

**Kết bài: Khẳng định giá trị của bài thơ. Rút ra thông điệp ý nghĩa cho bản thân**

- Giá trị của một bài thơ đôi khi không nằm ở mốc thời gian năm tháng, mà ở khả năng chạm tới trái tim người đọc. *Mùa thu cho con* của tác giả Nguyễn Hạ Thu Sương là áng thơ còn tươi nguyên màu mực, nhưng nếu ai đã đọc một lần

thì hẳn sẽ không thể lật qua mà tay sẽ dừng, mắt sẽ đọc và tâm trí sẽ không ngừng ngẫm nghĩ về những điều mà nhà thơ gợi ra.

- Bài thơ thức tỉnh chúng ta về vai trò của nhà trường, của gia đình và đặc biệt là tình yêu, nhắc nhở chúng ta về những truyền thống tốt đẹp: Hãy cùng nhau tạo ra một môi trường sống lành mạnh, nơi mà tình yêu thương được sẻ chia và con người luôn hướng về những điều tốt đẹp."